



## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Tổ Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Q khai nhiều lần được Võ Khắc C2 cung cấp ma túy để sử dụng. Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 25/9/2018 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Võ Khắc C2 tại số 16C58 T, quận H, thành phố Hải Phòng. Qua khám xét thu giữ tại mặt bàn, trong ngăn tủ gỗ khu vực bếp, trên mặt bàn khu vực phòng khách bên dưới kệ thờ, tại kệ gỗ bên trên tivi các túi nilon chứa viên nén màu xanh, màu đỏ và màu vàng (qua giám định là ma túy loại Ketamine và Methamphetamine), các túi nilon và lọ thủy tinh bên trong chứa tinh thể màu trắng và màu nâu là ma túy loại Ketamine, các túi nilon và hộp nhựa chứa chất bột màu xanh là ma túy Ketamine và Delta-9-tetrahydrocannabinol; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy có gắn ống hút thủy tinh một đầu chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, khối lượng ma túy thu giữ của C2 khi khám xét là 6,5092 gam Methamphetamine và 740,15085 gam các chất ma túy ở thể rắn gồm Ketamine và Delta-9-tetrahydrocannabinol.

Ngoài ra, còn thu giữ 01 bình ga; 01 tờ giấy bạc; 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động, 01 ví bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ Khắc C2 và 900.000 đồng, 01 cối xay bằng nhựa, 01 kích thủy lực, 02 máy trộn, 1 miếng kim loại có đục nhiều lỗ, 01 ống kim loại và một số viên nén, một số chất bột không tìm thấy thành phần chất ma túy.

Khi tiến hành khám xét, tại nơi ở của Võ Khắc C2 có mặt các đối tượng: Phạm Thị H (là bạn gái của C2); Lê Tuấn A1, sinh năm 1992; nơi cư trú: 10/17/277 N, T, quận L, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Tuấn A2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện A, Hải Phòng; Trần Tuấn S, sinh năm 1982, nơi cư trú: 6/376 T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; Vũ Trọng H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: 59B/26 T, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng. Các đối tượng đã được Cơ quan CSĐT triệu tập về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Khắc C2 khai nhận: C2 bắt đầu thực hiện việc mua ma túy về bán kiếm lời từ đầu năm 2018. Loại ma túy C2 thường mua về bán là thuốc lắc. Ban đầu, C2 mua thuốc lắc của các đối tượng tên T “Nhưng” (không rõ lai lịch, địa chỉ) và T - V về bán cho khách để hưởng chênh lệch. Sau

đó, C2 mua Ketamine dạng nước về tự làm viên thuốc lắc để bán được lãi cao hơn. Do hay sử dụng ma túy đá nên C2 thường mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân chứ không bán. Đến khoảng 16 giờ ngày 25/9/2018 khi C2 đang ở nhà tại 16C58 T, H, Hải Phòng thì Cơ quan Công an đến thi hành Lệnh khám xét đã phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 bộ dụng cụ để C2 sử dụng ma túy vẫn còn sót ma túy “đá” tại ống (tẩu) hút do C2 vừa sử dụng xong; 01 hộp bìa các tông trong C2 cất giấu các loại ma túy, cụ thể:

- 01 túi nilon chứa khoảng 100 viên nén màu xanh hình chiếc “khiên” là ma túy thuốc lắc C2 mua của một người tên T “Nhưng” nhà ở khu vực K có bạn gái là H2 “nặng” nhà ở ngõ Lửa Hồng (không biết địa chỉ cụ thể) với giá 160.000 đồng/viên vào đêm ngày 24/9/2018 tại nhà của C2 và dự định bán với giá 180.000 đồng/viên nhưng chưa bán được. Ngoài ra, C2 nhiều lần mua ma túy (thuốc lắc) của T, H2 để bán cho người khác.

- 02 túi nilon chứa khoảng 70 viên nén màu đỏ là ma túy hồng phiến C2 mua của T và V “mẫu” (là người yêu của T) nhà ở Kiến An cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần tại nhà C2 với giá 35.000 đồng/viên để bán với giá 60.000 đồng/viên. T là người trực tiếp liên lạc báo giá, đưa ma túy và nhận tiền của C2. Ngoài lần đó ra thì trước đó đã nhiều lần C2 mua ma túy (hồng phiến) của T, V để bán cho khách.

- Các túi nilon chứa các viên nén và chất bột khác còn lại là thuốc lắc và Ketamine kém chất lượng do C2 tự làm ra bằng cách: C2 mua Ketamine dạng nước của đối tượng tên Đ nhà ở An Lão (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) với giá 5 triệu đồng/lọ rồi về cô lại thành Ketamine nguyên chất. Sau đó C2 mua bột thực phẩm màu trắng trộn đều với phẩm màu và chất tạo mùi thơm rồi lấy máy ép và khuôn tự dập thành các viên “thuốc lắc”, sau đó dùng máy sấy khô các viên thuốc lắc đó lại cho cứng. C2 làm ra nhiều loại “thuốc lắc” với hình dáng và màu sắc khác nhau tùy theo tên gọi và yêu cầu khách đặt mua. C2 còn lấy bột thực phẩm màu trắng đun nóng chảy ra rồi trộn đều với Ketamine nguyên chất để đông lại rồi nghiền ra để tạo thành viên nén Ketamine bán cho khách.

- 01 túi nilon nhỏ chứa ma túy đá cùng với số ma túy đá còn sót lại tại ống (tẩu) hút có khối lượng là 0,37 gam Methamphetamine là do C2 mua của N1 nhà ở khu vực C, L, Hải Phòng với giá 400.000 đồng/gam để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã khởi tố bổ sung đối với Võ Khắc C2 về hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Ngoài ra C2 còn khai nhận: C2 còn nhiều lần giao dịch mua bán ma túy “đá” với T1 và N nhà ở trong ngõ 229 M, D, quận L, thành phố Hải Phòng. Lần

gần nhất C2 và T1, N mua bán ma túy với nhau là cách ngày bị bắt khoảng 2 tuần cụ thể: C2 mua 50 gam ma túy đá của L ở Hà Nội (là người quen không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá khoảng 38 đến 40 triệu/100 gam. Sau đó, C2 xúc ra một ít để dùng thử nhưng thấy chất lượng không tốt như loại ma túy đá mà C2 vẫn sử dụng. Nhưng do cùng ngày hôm đó thì anh T1 liên lạc và đến nhà C2 để mua ma túy đá nên C2 để lại cho T1 43 gam ma túy đá với giá 15 triệu đồng. Sáng hôm sau T1 mang 43 gam ma túy đá này trả lại vì cho là hàng giả. C2 đã nhận lại và trả lại T1 15 triệu và cũng đã trả lại cho Lan số ma túy trên. Ngày hôm sau C2 gọi điện cho T1 hỏi mua 10 gam ma túy đá, T1 đồng ý. C2 đến nhà T1 ở ngõ 229 M gặp T1 và N. N là người đưa ma túy đá cho C2. C2 đem số ma túy đá mua được của T1, N để dùng thử nhưng thấy chất lượng kém nên vứt số ma túy này đi và thông báo cho T1 và N biết là hàng giả, C2 không trả tiền sau đó không mua ma túy của T1 và N nữa.

Đối với Phạm Thị H, C2 khai: C2 và H có quan hệ tình cảm được khoảng 3 tháng, H thường xuyên có mặt tại nhà C2 và H biết việc C2 có mua bán ma túy nhưng H không tham gia cùng. Do H có quen biết với N và T1 ở ngõ 229 M, L, Hải Phòng nên C2 có nói cho H biết việc C2 mua bán ma túy với N, T1 nhưng không nói cụ thể việc mua bán ma túy giữa C2 và N thế nào.

Các đối tượng Lê Tuấn A1, Nguyễn Tuấn A2, Trần Tuấn S và Vũ Trọng H1, C2 khai: Các đối tượng trên là bạn và người quen của C2 đến chơi không biết và không liên quan đến việc mua bán, sử dụng ma túy của C2.

Về việc Nguyễn Tô Q khai đã đến nhà C2 nhiều lần để sử dụng ma túy, C2 khai: Có quen biết Q, Q thường đến nhà C2 ở chơi, nhưng C2 không cho Q ma túy đá để Q sử dụng (BL 133- 186). Hiện Q đã bị xét xử nhưng trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định được các đối tượng tham gia mua bán trái phép chất ma túy với Võ Khắc C2.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Thị H khai nhận: Huyền quen biết C2 từ khoảng cuối tháng 5/2018 và có đến ở cùng với C2 tại nhà C2 số 16C58 T, H, Hải Phòng. Trong thời gian ở tại nhà C2, Huyền có biết C2 mua bán ma túy với nhiều người do H nhiều lần nghe thấy C2 gọi điện nói chuyện với khách về việc giao dịch mua bán ma túy. Huyền biết C2 thường cất giấu ma túy trong hộp các tông màu đen để ở trên mặt bàn, nhưng C2 không cho H được động vào hoặc mở hộp các tông đựng ma túy đó. Trong số những người mua bán ma túy với C2 thì H có quen biết N và T1. Ngày 21/9/2018, khi H đang ở nhà C2 thì N nhắn tin Zalo vào máy của H nhờ H nhắn với C2g về nợ tiền mua bán ma túy giữa C2 và

N, H đã nhắn lại cho C2 biết đồng thời chụp ảnh lại nội dung đó gửi cho C2. H không biết cụ thể việc mua bán ma túy giữa C2 và N thế nào. Khoảng 14 giờ 30 ngày 25/9/2018, H đến nhà C2 để giải quyết việc vay nợ giữa C2, H và Tuấn A1. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi mọi người đang nói chuyện thì Cơ quan Công an đến khám xét nhà C2. Cơ quan điều tra đã thu giữ của H: 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 xe máy SH mode màu trắng BKS 15B2 - 863.32; 01 xe máy Air Blade BKS 15B2 -021.57 (Bút lục 334-384).

Phạm Thị Huyền đã nhận dạng và xác định được T1, N người mà H biết có mua bán ma túy với Võ Khắc C2, phù hợp với lời khai và nhận dạng của C2. Do H không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy của C2 nên cơ quan điều tra đã khởi tố, điều tra H về hành vi không tố giác tội phạm.

Căn cứ lời khai của Võ Khắc C2, Phạm Thị H và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 24/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Trần Thị Minh N tại số 122 C, H, L, Hải Phòng (nơi ở của T1 và N); Nguyễn Đắc T và Hà Thị Cúc V tại số 13/106 T, L, K, Hải Phòng; Vũ Ngọc T2 tại số 2/15/415 N, Đ, H, Hải Phòng cùng các đối tượng có liên quan khác.

Đối với những người khác thực hiện mua bán ma túy với các bị cáo Võ Khắc C2, Nguyễn Đắc T, Hà Thị Cúc V, Đào Mạnh T1, Trần Thị Minh N, Vũ Ngọc T2 do các bị can đều không biết lai lịch địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Phạm Thị H 24 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2018 đến ngày 20/12/2018.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác; về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/11/2019, bị cáo Phạm Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị H vắng mặt không có lý do. Các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ đều thể hiện bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, vật chứng thu giữ được đã kết luận: Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính

chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo H mức án 24 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm” là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã 02 lần mở phiên tòa phúc thẩm, nhưng đều phải hoãn phiên tòa do bị cáo H có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do sức khỏe và mời Luật sư. Phiên tòa hôm nay là phiên tòa được mở lần thứ ba, bị cáo Phạm Thị H đã nhận được giấy triệu tập, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo H. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Phạm Thị H.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị H vắng mặt, nhưng căn cứ lời khai của bị cáo H tại Cơ quan điều tra đều thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị cáo Võ Khắc C2g và các bị cáo khác, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 5/2018 đến tháng 8/2018, do có quan hệ tình cảm với Võ Khắc C2 nên Phạm Thị H đã đến sinh sống tại nhà của Võ Khắc C2 ở số 16C58 T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Quá trình sống tại nhà ở của Võ Khắc C2, Huyền biết C2 sử dụng ma túy, cất giữ trái phép ma túy tại nhà và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không tố giác với cơ quan Công an. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử bị cáo Phạm Thị H2 về tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thị H, Hội đồng xét xử phúc xét xét thấy:

Bị cáo Phạm Thị H nhận thức được các quy định của pháp luật về ma túy và biết Võ Khắc C2 nhiều lần thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán trái phép ma túy với số lượng ma túy lớn (740,15085 gam ma túy ở thể rắn gồm ketamin và Delta-9-tetrahydrocannabinol và 6,1392 gam Methamphetamine), nhưng chỉ vì có quan hệ tình cảm mà Phạm Thị H không tố giác hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Khắc C2. Xét thấy hành vi của Phạm Thị H là một trong

các nguyên nhân và điều kiện làm gia tăng tệ nạn ma túy và phát sinh các tội phạm khác. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Phạm Thị H mức án 24 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm” là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Thị H phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Thị H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Phạm Thị H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2018 đến ngày 20/12/2018.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hải Phòng;
- Công an tp Hải Phòng;
- Cục THADS tp Hải Phòng;
- VKSND tp Hải Phòng;
- Bị cáo H (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ; phòng HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phương Hạnh**